

# Bảng thông số sản phẩm

Thông số kỹ thuật



## Auxiliary contact block, TeSys Deca, 2NO, front mounting, screw clamp terminals

LADN20

### Main

<b>Range</b>	TeSys TeSys Deca
<b>Product name</b>	TeSys Deca
<b>Product or component type</b>	Auxiliary contact block
<b>Device short name</b>	LADN
<b>Range compatibility</b>	TeSys D CAD TeSys D LC1D TeSys F LC1F TeSys F CR1F TeSys Deca CAD TeSys Deca LC1D
<b>Mounting location</b>	Front
<b>Pole contact composition</b>	2 NO
<b>Contacts operation</b>	Instantaneous
<b>[Ue] rated operational voltage</b>	690 V AC 25...400 Hz
<b>[Ie] rated operational current</b>	6 A at 120 V AC-15 1.04 A at 690 V AC-15 0.55 A at 125 V DC-13 0.1 A at 600 V DC-13
<b>[Ui] rated insulation voltage</b>	690 V conforming to IEC 60947-5-1 600 V conforming to UL 600 V conforming to CSA
<b>[Ith] conventional free air thermal current</b>	10 A (at 60 °C)
<b>Standards</b>	EN/IEC 60947-5-1 GB/T 14048.5 EN 50012 UL 60947-5-1 CSA C22.2 No 60947-5-1 IEC 60335-1:Clause 30.2 IEC 60335-2-40:Annex JJ UL 60335-2-40:Annex JJ
<b>Product certifications</b>	CB Scheme UL CSA CCC EAC UKCA

### Complementary

<b>Irms rated making capacity</b>	140 A AC conforming to IEC 60947-5-1 250 A DC conforming to IEC 60947-5-1
<b>Permissible short-time rating</b>	100 A 60 °C 1 s 120 A 60 °C 500 ms 140 A 60 °C 100 ms

<b>Protection type</b>	GG fuse 10 A
<b>Mechanical durability</b>	30 Mcycles
<b>Minimum switching current</b>	5 mA
<b>Minimum switching voltage</b>	17 V
<b>Non-overlap time</b>	1.5 ms on de-energisation no overlap between NC and NO contact 1.5 ms on energisation no overlap between NC and NO contact
<b>Insulation resistance</b>	> 10 MOhm
<b>Connections - terminals</b>	Screw clamp terminals 1 cable(s) 1...4 mm <sup>2</sup> flexible with cable end Screw clamp terminals 1 cable(s) 1...4 mm <sup>2</sup> flexible without cable end Screw clamp terminals 2 cable(s) 1...2.5 mm <sup>2</sup> flexible with cable end Screw clamp terminals 2 cable(s) 1...4 mm <sup>2</sup> flexible without cable end Screw clamp terminals 1 cable(s) 1...4 mm <sup>2</sup> rigid without cable end Screw clamp terminals 2 cable(s) 1...4 mm <sup>2</sup> rigid without cable end
<b>Tightening torque</b>	1.7 N.m - with screwdriver flat Ø 6 mm 1.7 N.m - with screwdriver Philips No 2 1.7 N.m - with screwdriver pozidriv No 2
<b>Height</b>	48 mm
<b>Width</b>	26 mm
<b>Depth</b>	42 mm
<b>Colour</b>	Dark grey

## Environment

<b>Environmental characteristic</b>	Normal environment
<b>IP degree of protection</b>	IP20 conforming to IEC 60529
<b>Protective treatment</b>	TH conforming to IEC 60068
<b>Ambient air temperature for storage</b>	-60...80 °C
<b>Ambient air temperature for operation</b>	-5...60 °C
<b>Operating altitude</b>	3000 m

## Packing Units



<b>Unit Type of Package 1</b>	PCE
<b>Number of Units in Package 1</b>	1
<b>Package 1 Height</b>	2.800 cm
<b>Package 1 Width</b>	4.200 cm
<b>Package 1 Length</b>	5.200 cm
<b>Package 1 Weight</b>	34.000 g
<b>Unit Type of Package 2</b>	BB1
<b>Number of Units in Package 2</b>	10
<b>Package 2 Height</b>	2.800 cm
<b>Package 2 Width</b>	8.600 cm
<b>Package 2 Length</b>	25.600 cm
<b>Package 2 Weight</b>	342.000 g
<b>Unit Type of Package 3</b>	S03
<b>Number of Units in Package 3</b>	320
<b>Package 3 Height</b>	30.000 cm

---

<b>Package 3 Width</b>	30.000 cm
<b>Package 3 Length</b>	40.000 cm
<b>Package 3 Weight</b>	11.452 kg

---

## Environmental Data

Schneider Electric nhắm đến việc đạt được vị trí Net Zero vào năm 2050 thông qua các quan hệ đối tác chuỗi cung ứng, giảm vật liệu tác động và sự tuần hoàn thông qua chiến dịch "Use Better, Use Longer, Use Again" đang diễn ra của chúng tôi   để kéo dài tuổi thọ sản phẩm và khả năng tái chế.

[Dữ liệu môi trường đã giải thích >](#)

[Cách chúng tôi đánh giá tính bền vững của sản phẩm >](#)

### Ảnh hưởng môi trường

Carbon footprint (kg.eq.CO2 per CR, Total Life cycle)	4
-------------------------------------------------------	---

Environmental Disclosure	<a href="#">Product Environmental Profile</a>
--------------------------	-----------------------------------------------

## Use Better

### Vật liệu và Bao bì

Packaging made with recycled cardboard	Yes
----------------------------------------	-----

Packaging without single use plastic	Yes
--------------------------------------	-----

<a href="#">EU RoHS Directive</a>	Compliant
-----------------------------------	-----------

REACH Regulation	<a href="#">REACH Declaration</a>
------------------	-----------------------------------

China RoHS Regulation	<a href="#">China RoHS declaration</a>
-----------------------	----------------------------------------

## Use Again

### Đóng gói lại và tái sản xuất

Circularity Profile	No need of specific recycling operations
---------------------	------------------------------------------

WEEE



The product must be disposed on European Union markets following specific waste collection and never end up in rubbish bins

---

Take-back

No

---